

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 138/2018/HS-PT
Ngày 26-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Doãn Đình Quyền.

Các Thẩm phán:

1. Ông Y Phi Kbuôr.

2. Bà Nguyễn Thị Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Linh Chi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Dương Văn Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 97/2018/HSPT ngày 19/3/2018 đối với bị cáo Nguyễn Minh N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh N đối với bản án hình sự sơ thẩm số 13/2018/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh N.** Sinh năm: 1993 tại Đắk Lắk; nguyên quán: Xã V, huyện V, tỉnh Q. Nơi cư trú: Thôn P, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: thợ sơn; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1971 và con bà Lê Thị Hồng L, sinh năm 1971. Tiền sự: không; tiền án: Có 01 tiền án; ngày 24/01/2013, bị Toà án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, chưa được xoá án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/11/2017, đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Minh N: Luật sư Võ Ngọc C, văn phòng luật sư T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk. Địa chỉ: 45 L, thị trấn P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Có mặt).

- Người bị hại: Anh Hồ Thanh P, sinh năm 1986.

Địa chỉ: thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Mai Thị Kim A, sinh năm 1953.

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 04/9/2017, Nguyễn Minh N trú tại thôn P, xã E, huyện K và các anh Nguyễn Hoàng Trung H, Trần Quang U, Hồ Thanh P, Nguyễn Hoàng L, chị Nguyễn Thị Xuân H1 và bà Mai Thị Kim A cùng trú tại thôn T, xã E, huyện K uống rượu tại nhà bà A. Trong lúc uống rượu, N bỏ lên nhà trên ngồi chơi điện thoại và để quên điện thoại ở đó. Do say rượu, N không nhớ điện thoại để ở đâu nên cùng H, H1, L, U, P đi tìm. H tìm được điện thoại đưa cho H1 để H1 đưa lại cho N. H1 đưa cho N và nói: “Điện thoại để quên ở trên nhà mà cứ đi tìm”. P nói: “Có cái điện thoại mà không giữ được”. N và P xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. N cầm điện thoại ra ngoài sân ném xuống đất. P đến xô N ngã xuống đất rồi tát vào mặt N 2 đến 3 cái. H can ngăn, N đi vào trong nhà bếp của bà A lấy 01 cái kéo dài 20 cm đi đến đâm 01 nhát vào bụng P. P bị thương được đưa đi cấp cứu và điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk.

Bản kết luận pháp y thương tích số 1320/PY-TgT ngày 07/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Hồ Thanh P bị vết thương thấu bụng, thủng ruột non 04 lỗ, thủng tá tràng 01 lỗ, rách đầu tụy, tỷ lệ tổn thương cơ thể 65%. Vật tác động: Sắc nhọn.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 13/2018/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào khoản 3 Điều 104 của BLHS năm 1999; Điều b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 3 Điều 7 và điểm d khoản 4 Điều 134 của BLHS năm 2015, đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh N 05 (Năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam, ngày 13 tháng 11 năm 2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn xử lý về vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa.

Ngày 13/02/2018, bị cáo Nguyễn Minh N có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Minh N vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Minh N về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Xét mức hình phạt 05 (Năm) năm 06 (sáu) tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, tại phiên tòa sơ thẩm Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá nhận định và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới, do đó kháng cáo của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt là không có căn cứ chấp nhận, giữ nguyên bản án sơ thẩm. Áp dụng khoản 3 Điều 104 của BLHS năm 1999; Điều b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 3 Điều 7 và điểm d khoản 4 Điều 134 của BLHS năm 2015, đã sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Minh N 5 năm 6 tháng tù. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Luật sư bào chữa cho bị cáo cho rằng việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, tuy nhiên bị cáo phạm tội một phần do lỗi người bị hại, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, hoàn cảnh bị cáo rất khó khăn, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Lời khai của bị cáo Nguyễn Minh N tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 15 giờ ngày 04/9/2017, phát sinh từ mâu thuẫn nhỏ trong lúc ngồi uống rượu, N đã dùng cái kéo đâm vào bụng anh P, hậu quả gây tổn thương cơ thể cho anh Hồ Thanh P 65% sức khỏe. Do đó bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Minh N về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh N, Hội đồng xét xử xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Minh N là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Trong quá trình xét xử sơ thẩm Tòa án đã nhận định đánh giá và áp dụng

các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo cũng không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Minh N mà giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; áp dụng khoản 3 Điều 104 của BLHS năm 1999; Điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 3 Điều 7 và điểm d khoản 4 Điều 134 của BLHS năm 2015, đã sửa đổi bổ sung năm 2017

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Minh N - Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 13/2018/HSST ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh N** 05 (Năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam, ngày 13 tháng 11 năm 2017.

[2] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Minh N phải chịu 200.000đ án phí Hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Pắc;
- VKSND huyện Krông Pắc;
- Công an huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Những người TGTT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Doãn Đình Quyền